|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG NGÃI** Số: /BC-UBND.**DỰ THẢO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2021* |

BÁO CÁO

Tổng kết Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC)

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Từ năm 2009 đến nay, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng (PCTN), nhất là chỉ đạo thực hiện Chiến lược Quốc gia PCTN và kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC); Lãnh đạo UBND tỉnh và các cơ quan trực thuộc đã thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa tham nhũng; đã chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc tham nhũng trên địa bàn tỉnh, chú trọng thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa quan tâm đúng mức công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý tham nhũng; công tác tự kiểm tra phát hiện tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế; thực hiện công khai minh bạch chưa đầy đủ.

 II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA PCTN ĐẾN NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG ƯỚC LIÊN HỢP QUỐC VỀ PCTN

**1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về PCTN**

Hàng năm, UBND tỉnh đều triển khai, quán triệt đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác PCTN hàng năm. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng được tổ chức thực hiện thường xuyên tại các cơ quan, tổ chức đơn vị trong tỉnh. Kết quả, đã tổ chức hội nghị cấp tỉnh để quán triệt, triển khai Nghị quyết 126 [về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020](https://thuvienphapluat.vn/bulletin/document.aspx?key1=o=pZNE56VXTX), Luật PCTN năm 2018, Nghị định 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật PCTN, Nghị định 130/2020/NĐ-CP về kiểm soát tài sản, thu nhập, nhiệm vụ đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh hàng năm…; tổ chức 227 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho 31.956 lượt người và cấp, phát 4.768 tài liệu; các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc tỉnh đã thực hiện việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 và Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Báo Quảng Ngãi đã mở nhiều chuyên mục để tuyên tuyền như: Pháp luật và Đời sống, An ninh – Trật tự, Tòa soạn và Bạn đọc. Báo Quảng Ngãi điện tử *(*[*www.baoquangngai.vn*](http://www.baoquangngai.vn/)*)* đăng các tin, bài, ảnh; cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang tin thành phần của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương đã đăng nhiều tin, bài về kết quả công tác PCTN,... Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng đã nâng cao được ý thức, trách nhiệm của cá nhân, tổ chức, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác PCTN. Tuy nhiên, việc lựa chọn hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCTN, Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN, Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng còn đơn điệu, chưa thường xuyên đến đối tượng được tuyên truyền; tài liệu hướng dẫn nội dung tuyên truyền của cơ quan cấp trên phổ biến đến cấp dưới chưa kịp thời…

 **2. Việc thực hiện các nhóm giải pháp**

Thời gian qua, trong công tác PCTN, các cơ quan, ban ngành, địa phương trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực, quyết liệt trong triển khai thực hiện, đạt nhiều kết quả nổi bật. Ý thức, nhận thức, trách nhiệm của đại đa số cán bộ, công chức và nhân dân đối với công tác PCTN ngày càng được nâng cao. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy hiệu quả. Một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai thực hiện khá quyết liệt, trọng tâm là các biện pháp phòng ngừa như: công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị, kê khai tài sản, thu nhập, ban hành và thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức viên chức, cải cách thủ tục hành chính. Cùng với đó, công tác PCTN nhận được sự tham gia tích cực, hiệu quả và kịp thời của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, của các cơ quan báo chí, truyền thông và của Nhân dân, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng,… kết quả cụ thể từng nhóm giải pháp đạt được như sau:

 **2.1. Tăng cường tính công khai,** **minh bạch trong hoạch định chính sách,** **xây dựng và thực hiện pháp luật**

Công tác nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nói chung trong đó có công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện đưa vào nhiệm vụ công tác PCTN hàng năm; kết quả đạt được như sau:

Hàng năm,UBND tỉnh đã ban hành các văn bản về lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện cải cách hành chính (CCHC), hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai công tác CCHC góp phần công khai, minh bạch trong việc giải quyết công việc, nhu cầu của người dân, doanh nghiệp như: Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo “cơ chế một cửa”, “cơ chế một cửa liên thông” tại cấp xã, cấp huyện, các sở, ban, ngành tỉnh; quy định về trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC; lập và triển khai kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc, Quy chế hoạt động của từng cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan Nhà nước; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định...

Cổng thông tin điện tử tỉnh cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, tạo mục *“Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về Thủ tục hành chính”*; hiện nay, Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh đã công khai và thực hiện 1.489 thủ tục hành chính của 16 sở[[1]](#footnote-1), cấp huyện[[2]](#footnote-2) tiếp tục thực hiện 281 thủ tục hành chính [[3]](#footnote-3). UBND tỉnh đã chỉ đạo thường xuyên rà soát để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Nhận định biện pháp công khai, minh bạch hoạt động là một trong những biện pháp hữu hiệu trong phòng ngừa tham nhũng, UBND tỉnh có những quy định, chế tài để các cơ quan, đơn vị, trực thuộc nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ công khai minh bạch, nhất là về công tác tổ chức, cán bộ, thi đua, khen thưởng, đánh giá cán bộ công chức, công tác tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công, kế hoạch nhiệm vụ công tác,… theo quy định của pháp luật PCTN và pháp luật chuyên ngành khác. Các hình thức công khai chủ yếu như: công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh (quangngai.gov.vn), công khai trên cổng thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị; công khai tại cuộc họp, công khai trong ngày pháp luật, niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị…

Trong kỳ, các cơ quan, đơn vị chức năng trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 112 cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch tại 371 cơ quan, đơn vị, qua đó phát hiện 10 đơn vị có vi phạm quy định về công khai minh bạch, các sai phạm đã được chấn chỉnh kịp thời, không để tiếp tục xảy ra các vi phạm này.

Các hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án được công khai minh bạch theo quy định của pháp luật và của ngành; các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can; thông báo kết quả giải quyết nguồn tin tội phạm, việc gửi, cung cấp thông tin trong hoạt động tố tụng cho bị can, bị cáo cho tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định của pháp luật. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và nhân dân có điều kiện tiếp cận đầy đủ nội dung các quyết định, kết luận trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, từ đó có ý kiến phản hồi những thông tin cần thiết giúp các cơ quan, đơn vị hoàn thiện hơn về trách nhiệm trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án nói chung và trong việc công khai các quyết định trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án nói riêng.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc, kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản tất cả các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã với trục liên thông hệ thống quản lý văn bản tỉnh. Hiện nay, UBND tỉnh đang thực hiện dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu tỉnh Quảng Ngãi và Đề án Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh giai đoạn 2018-2022, định hướng đến 2030; đã ban hành Quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử; từng bước triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong các cơ quan nhà nước của tỉnh; đôn đốc tăng cường sử dụng liên thông văn bản điện tử giữa các cấp và ứng dụng chữ ký số.

Cổng thông tin điện tử tỉnh cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; việc xây dựng và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đã có 16 sở, ngành đủ điều kiện thực hiện tiếp nhận nộp hồ sơ trực tuyến với tổng cộng 263 dịch vụ công.

 *Đánh giá những bất cập, vướng mắc của cơ chế, chính sách, pháp luật và những hạn chế, yếu kém trong tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng*

+ Việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa được chú trọng đúng mức; thực hiện các chế tài xử lý chưa nghiêm, dẫn đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện còn hình thức, chưa đi vào thực chất các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng.

+ Chưa xử lý kiên quyết, dứt điểm trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tiêu cực, tham nhũng tại đơn vị được giao phụ trách; còn có sự nhận thức chưa thống nhất giữa xử lý người đứng đầu khi có sai phạm và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

*Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém:*

+ Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa phát huy hết hiệu quả trong thực tế vì thiếu cơ chế đảm bảo thực hiện, chế tài xử lý chưa nghiêm.

+ Một số quy định của pháp luật về PCTN trong xử lý trách nhiệm người vi phạm, người đứng đầu…chưa rõ, chưa cụ thể dẫn đến khó khăn khi thực hiện.

+ Tâm lý nể nang, né tránh trong việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng vẫn còn ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương.

**2.2. Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ**

 UBND tỉnh đã đẩy mạnh phân cấp, phân quyền quản lý công chức, viên chức; chỉ đạo các cơ quan, địa phương thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bên trong của từng cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện thông qua sắp xếp tổ chức bộ máy gọn nhẹ, khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị; giảm đầu mối trung gian trong hoạt động công vụ, từng bước hoàn thiện cơ cấu tỷ lệ giữa công chức quản lý - chuyên viên thừa hành theo hướng hợp lý; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức việc thi tuyển công chức, viên chức theo hình thức cạnh tranh; ứng dụng công nghệ tin học thi tuyển, thi nâng ngạch trên máy tính kết hợp với phương pháp thi viết; đổi mới việc ra đề thi theo hướng xây dựng hệ thống câu hỏi và đáp án gắn với yêu cầu của từng vị trí việc làm để đảm bảo nguyên tắc khách quan, công bằng, chất lượng.

 Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan hành chính nhà nước tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm giải trình; tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền quy định trách nhiệm giải trình đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý và người dân trong phạm vi địa phương mình để người dân hiểu và thực hiện đúng, nhằm tăng cường sự giám sát của nhân dân đối với các hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan nhà nước. Từng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải cụ thể hóa việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

 UBND tỉnh ban hành các văn bản quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của Luật PCTN, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định pháp luật có liên quan khác; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo thống nhất, kịp thời, hiệu quả. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, ban hành văn bản mới hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý sử dụng tài sản công, quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của ngành, địa phương theo quy định, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực. Kết quả, UBND tỉnh đã ban hành mới 258 văn bản, sửa đổi bổ sung 45 văn bản; các cơ quan, đơn vị đã thực hiện 66 cuộc thanh tra, kiểm tra về định mức, tiêu chuẩn tại 89 cơ quan, đơn vị, có 28 đơn vị vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được chấn chỉnh, xử lý kịp thời.

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, hàng năm UBND tỉnh đều có văn bản triển khai, chỉ đạo và Thanh tra tỉnh có văn bản hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập và báo cáo Thanh tra Chính phủ theo quy định. Thông qua công tác kiểm tra, thanh tra nội dung về thực hiện minh bạch, kê khai tài sản thu nhập cho thấy còn nhiều tồn tại, như: công tác phê duyệt danh sách người kê khai chưa đảm bảo thời gian, việc kê khai của người thuộc diện kê khai còn nhiều sai sót, thiếu sót về thông tin tài sản kê khai, kê khai không đúng biểu mẫu...

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, kịp thời việc trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản ngân hàng. Đến nay, hầu hết các cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh đã thực hiện việc trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản ngân hàng (thẻ ATM).

 Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong các năm qua được các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện theo Thông tư 03/2006/TT-BNV ngày / / và một số quy định riêng của ngành. Triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ, UBND tỉnh đã chỉ đạo triển khai Đề án văn hóa công vụ[[4]](#footnote-4) trên phạm vi toàn tỉnh; có 23 cơ quan, đơn vị[[5]](#footnote-5) đã ban hành cụ thể hóa quy định về quy tắc ứng xử; các sở, ngành, địa phương còn lại triển khai tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội theo quy định của Trung ương. Việc kiểm tra thực hiện Quy tắc ứng xử được lồng ghép trong các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN. Kết quả kiểm tra tại 411 cơ quan, đơn vị về việc thực hiện quy tắc ứng xử chưa phát hiện sai phạm.

**2.3. Hoàn thiện cơ chế quan lý kinh tế, xây dựng môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng, công bằng, minh bạch**

UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác quản lý kinh tế - xã hội nhằm hạn chế, phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, chú trọng quan tâm đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dư luận Nhân dân bức xúc, có nguy cơ tham nhũng như: Quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; quản lý và sử dụng ngân sách, tài chính công, tài sản công; đầu tư xây dựng cơ bản...

Triển khai nhiều giải pháp để tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tạo thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, đảm bảo mọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế được tự do kinh doanh các lĩnh vực theo quy định của pháp luật; nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng tính liên kết trong cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ đạo các Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức thẩm định và có phương án xác định giá trị doanh nghiệp và xử lý tài sản công để làm cơ sở xây dựng phương án cổ phần hóa theo đúng quy định.

**2.4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xứ lý tham nhũng**

*a)* Hoạt động giám sát công tác PCTN*;* thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện Luật PCTN

 Hàng năm, HĐND tỉnh đều ban hành các Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát; qua kết quả giám sát, nhìn chung các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có quan tâm thực hiện công tác PCTN, chú trọng công tác tuyên truyền, quán triệt rộng rãi các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phát huy vai trò toàn xã hội trong công tác PCTN; thúc đẩy sự tham gia tích cực của các tổ chức, đoàn thể xã hội trong việc đấu tranh PCTN, qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế, vướng mắc; làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm, kiến nghị biện pháp khắc phục, xử lý nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

UBND tỉnh đã ký kết quy chế phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh[[6]](#footnote-6); đồng thời chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố tích cực phối hợp với các cơ quan trên.

Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh cũng đã tích cực tham gia giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, qua đó góp phần ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, xây dựng nền hành chính trong sạch, hoạt động có hiệu quả.

Lãnh đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với cấp ủy cơ quan, đơn vị, địa phương lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể cơ quan, đơn vị tăng cường công tác giám sát PCTN, giám sát việc thực hiện các Chương trình hành động, Quyết định, Kế hoạch của cơ quan, đơn vị về thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác PCTN, góp phần ngăn ngừa các hành vi tham nhũng, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực.

 Trong kỳ, HĐND tỉnh đã tổ chức 16 phiên chất vấn tại các kỳ họp thường lệ hằng năm, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 03 phiên chất vấn, giải trình giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh với các nhóm vấn đề, nội dung thường phát sinh tham nhũng như: Quản lý, sử dụng ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, khai thác tài nguyên; công tác quản lý, quy hoạch và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chế độ cho cán bộ cơ sở; thực hiện các chương trình, mục tiêu quốc gia, ô nhiễm môi trường; khám chữa bệnh; các dự án, công trình lãng phí, kém hiệu quả, ảnh hưởng đến đời sống sản xuất của nhân dân... HĐND tỉnh tổ chức thực hiện 01 cuộc giám sát chuyên đề, Thường trực HĐND tỉnh các Ban của HĐND tỉnh thực hiện 81 cuộc giám sát, 53 cuộc khảo sát chuyên đề. Nội dung giám sát, khảo sát bao gồm hầu hết các lĩnh vực, trong đó tập trung vào những vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, các chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân và lĩnh vực tư pháp như: dự án đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư, giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư nhưng chậm triển khai thực hiện từ 2001 đến tháng 6/2011; công tác quản lý và sử dụng nhà thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi; việc thực hiện các Chương trình đầu tư phát triển trên địa bàn 6 huyện miền núi từ năm 2006 -2012; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình hình thực hiện biên chế, tài chính và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp; việc phân bổ và thực hiện dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tại các sở, ngành của tỉnh; công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị; về cơ sở vật chất, bố trí bác sĩ và công tác khám, chữa bệnh tại các Trạm y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh;... Đặc biệt, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã tổ chức giám sát chuyên đề về nội dung công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2014 -2016.

Kết quả trong các năm qua các cơ quan giám sát đã đưa nhiều kiến nghị và UBND tỉnh giải quyết, trả lời kịp thời, tuy nhiên các kiến nghị chỉ phản ánh đến hoạt động kinh tế - xã hội, chưa có những kiến nghị sâu, quyết liệt về công tác PCTN, qua giám sát chưa phát hiện được các hành vi tham nhũng; nguyên nhân của những hạn chế là do công tác giám sát chưa đồng đều, chưa toàn diện, chất lượng, hiệu lực, hiệu quả còn hạn chế, chưa coi trọng đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý các dấu hiệu vi phạm pháp luật.

1. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, qua công tác tự kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, điều tra, truy tố, xét xử trên địa bàn tỉnh phát hiện 27 vụ việc; kết quả xử lý hành vi tham nhũng: Tòa án nhân dân cấp huyện và tỉnhđã xét xử sơ thẩm 22 vụ; đình chỉ 01 vụ, tạm đình chỉ điều tra 02vụ; đang điều tra, truy tố 03 vụ *(có danh mục vụ việc cụ thể kèm theo)*.

Việc phát hiện, xử lý tham nhũng của các cơ quan, đơn vị chức năng trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực; công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử được tăng cường, những vụ việc tiêu cực, tham nhũng được dư luận quan tâm đã đưa ra xem xét, xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Trong các loại tội phạm tham nhũng, đáng chú ý 05 năm trở lại đây qua công tác thanh tra, điều tra cho thấy các hành vi tham nhũng với khung hình phạt thuộc loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng hầu hết xảy ra trong công tác quản lý tài chính tại các cơ sở giáo dục công lập. Tuy nhiên, số vụ việc tham nhũng được phát hiện, xử lý chưa nhiều chủ yếu thông qua đơn tố cáo, kiến nghị và qua hoạt động của các cơ quan báo chí; các biện pháp phòng ngừa tham nhũng chưa được thực hiện đồng bộ. Việc phát hiện tham nhũng thông qua hoạt động giám sát trong nội bộ đơn vị, của các cơ quan giám sát các cấp, của cơ quan quản lý hành chính cấp trên đối với cấp dưới vẫn còn rất hạn chế.

c) Công tác thu hồi tài sản tham nhũng

Cùng với sự thay đổi về tình hình tội phạm tham nhũng trên địa bàn tỉnh, thiệt hại do tội phạm tham nhũng gây ra cũng có chiều hướng tăng lên về định lượng. Trong kỳ, tổng số tài sản bị chiếm đoạt, thiệt hại được phát hiện trong các vụ án tham nhũng là 27.451.863.321 đồng, điều đáng nói có vụ án thiệt hại lên đến 8.447.317.600 đồng[[7]](#footnote-7), số tiền thiệt hại tăng nhiều lần so với các vụ án tham nhũng xảy ra giai đoạn trước đó, đã gây ra tác hại rất nghiêm trọng đối với phát triển kinh tế tại địa phương, ảnh hưởng đến lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Trong quá trình xử lý, các cơ quan tiến hành tố tụng đã vận động các đối tượng khắc phục thiệt hại hoặc áp dụng các biện pháp cưỡng chế để chủ động ngăn chặn kịp thời việc tẩu tán tài sản.

Tổng số tài sản đã thu hồi, khắc phục trong các vụ án tham nhũng là 12.511.194.399 đồng, đạt tỷ lệ 45,6%/tổng số tài sản bị chiếm đoạt, thiệt hại được phát hiện trong các vụ án tham nhũng.

Một số nguyên nhân dẫn đến khó khăn trong việc thu hồi tài sản là tài sản chiếm đoạt được người phạm tội che dấu hoặc sử dụng vào hoạt động “rửa tiền” như mua nhà, đất, xe ô tô,…để người khác đứng tên mà nguyên nhân này có liên quan đến hoạt động quản lý tài sản và nguồn hình thành, quản lý các giao dịch,…

 d) Mô hình tổ chức các cơ quan phòng, chống tham nhũng và sự phối hợp công tác giữa các cơ quan PCTN

Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN và thực hiện nhiệm vụ thanh tra trực tiếp[[8]](#footnote-8). Theo đó, thành lập một Phòng Nghiệp vụ thực hiện nhiệm vụ PCTN với 06 công chức. Qua thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ theo quy định của Luật PCTN năm 2018, ở cấp tỉnh chỉ có 06 công chức thì khó có thể đảm đương đầy đủ các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ công tác trong lĩnh vực PCTN theo quy định pháp luật. Đối với cấp huyện, số lượng công chức có hạn nên không có công chức chuyên trách lĩnh vực PCTN mà phải kiêm nhiệm, đồng thời việc sát nhập cơ quan Ủy ban kiểm tra cấp huyện với Thanh tra cấp huyện và thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác cũng phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu trong lĩnh vực PCTN. Để chuyên môn hóa và đẩy mạnh hơn nữa công tác chống tham nhũng cần có cơ quan chuyên trách tham mưu về công tác PCTN; hệ thống pháp luật về lĩnh vực PCTN tiếp tục được hoàn thiện; công tác tuyên tuyền, giáo dục, ý thức chấp hành pháp luật PCTN cần được đẩy mạnh và tăng cường.

Thanh tra tỉnh đã ký kết quy chế phối hợp trong công tác PCTN với các cơ quan trong khối nội chính của tỉnh: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Viện Kiếm sát nhân dân tỉnh; hoạt động phối hợp giữa các cơ quan trong khối nội chính được thực hiện thường xuyên giúp cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc phát hiện, xử lý vụ việc vi phạm về kinh tế, tham nhũng được kịp thời, khắc phục việc chậm chễ. Trong công tác phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về công tác PCTN, Thanh tra tỉnh và các cơ quan nhà nước cùng cấp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Thông tin - Truyền thông đã ký kết quy chế phối hợp, việc thực hiện quy chế phối hợp bước đầu giúp cho công tác báo cáo về lĩnh vực PCTN được kịp thời và đầy đủ thông tin, phục vụ cho nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước ngày càng hiệu quả.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các Quy chế phối hợp vẫn còn những hạn chế nhất định như: việc cung cấp thông tin đôi khi còn chưa đầy đủ, việc chuyển vụ việc sang cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ pháp lý, chứng cứ; thời hạn giải quyết một số tố giác, tin báo về tội phạm kinh tế, tham nhũng còn kéo dài; thông tin, số liệu về tiến độ giải quyết vụ việc, vụ án của các cơ quan tư pháp có lúc, có vụ chưa thống nhất. Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại trong công tác phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu về PCTN là do cách tiếp cận, phân tích dữ liệu thông tin của từng ngành có khác nhau.

 2.5. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong PCTN

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương chú trọng công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN, gắn với việc phổ biến, triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác PCTN.

 Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy ở các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 -2014 (từ cấp trung học phổ thông trở lên) đến nay, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức đấu tranh, PCTN của cán bộ, công chức, học sinh, sinh viên, nhất là tham gia hỗ trợ, phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác PCTN.

UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp trong công tác PCTN[[9]](#footnote-9), chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tiến hành ký kết Quy chế phối hợp trong công tác PCTN. Triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

Cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia tuyên truyền pháp luật về PCTN, cụ thể: Báo Quảng Ngãi đã mở chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên số thứ 3 vào tuần 3 hàng tháng, An ninh – Trật tự trên số báo thứ 5 vào tuần thứ 2 và thứ 4 hàng tháng, Tòa soạn và Bạn đọc; Báo Quảng Ngãi điện tử *(*[*www.baoquangngai.vn*](http://www.baoquangngai.vn/)*)* đăng các tin, bài, ảnh về công tác PCTN, phản ánh những hành vi, hiện tượng tiêu cực, góp phần cung cấp thông tin xử lý các vụ việc, tăng thêm niềm tin của nhân dân vào các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức.

Với sự nỗ lực của các cơ quan, ngành, sự tham gia tích cực của Nhân dân, công tác PCTN đã có nhiều biến chuyển tích cực, nhiều vụ án tham nhũng, sai phạm kinh tế trên địa bàn tỉnh đã được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, có tác dụng răn đe, ngăn chặn và góp phần kiềm chế tham nhũng. Các hình thức khen thưởng về tinh thần, vật chất đối với người có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác PCTN, tố cáo hành vi tham nhũng được quy định cụ thể và triển khai thực hiện khá tích cực.

Trong kỳ, UBND tỉnh đã tặng bằng khen cho 21 tập thể, 08 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác PCTN, 01 cá nhân có thành tích trong việc tố cáo hành vi tham nhũng. Tuy nhiên, việc khen thưởng người có thành tích trong PCTN thời gian qua còn ít vì cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đứng ra tố giác hành vi tham nhũng rất ít.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về tình hình tham nhũng và nguyên nhân

 Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác PCTN trên địa bàn tỉnh cơ bản đã đạt được mục tiêu, kế hoạch đề ra, năm sau có nhiều bước tiến bộ hơn so với năm trước; đã thực hiện cơ bản đầy đủ các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực PCTN và các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử được quan tâm chú trọng, tăng cường góp phần hạn chế tham nhũng. Tuy nhiên, hiệu quả của hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về PCTN chưa cao; thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật PCTN và những quy định của pháp luật khác còn hình thức, chưa thực chất; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong nội bộ cơ quan, nội bộ ngành, của ngoài ngành mặc dù có phát hiện được sai phạm nhưng chưa tương xứng với mức độ sai phạm trong thực tế; nhiều giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tổ chức thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao như cải cách hành chính, kiểm tra, giám sát trong nội bộ đơn vị, giải pháp kiểm soát tài sản thu nhập trong thực tế chưa được tổ chức thực hiện quyết liệt.

 Nguyên nhân của những hạn chế yếu kém là do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa thường xuyên, thiếu sâu sát, có hiện tượng qua loa đại khái; xử lý chưa nghiêm minh trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, vi phạm pháp luật về PCTN tại cơ quan, đơn vị, tổ chức do mình quản lý nên chưa có tác dụng nêu gương, răn đe. Trình độ, năng lực, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm nhiệm vụ PCTN có phần còn hạn chế, chưa thích ứng với mức độ phức tạp về tham nhũng trong tình hình mới nên hiệu quả công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng có hiệu quả chưa cao.

 2. Đánh giá về việc thực hiện Chiến lược quốc gia và kết quả thực hiện Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

*a) Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc thực hiện*

- Việc triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nghiêm túc, hiệu quả của một số giải pháp còn thấp.

- Công tác tự giám sát, kiểm tra để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện tham nhũng trong từng mỗi cơ quan, đơn vị mặc dù có làm nhưng còn hình thức, hiệu quả không cao. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt công tác kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, có cơ quan, đơn vị việc kê khai còn mang tính hình thức.

- Đối tượng tham nhũng thường là những người có chức vụ, quyền hạn, nên trong nhiều trường hợp rất khó phát hiện. Việc chứng minh động cơ vụ lợi trong các hành vi cố ý làm trái, thiếu trách nhiệm còn nhiều khó khăn.

- Sự tham gia của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở cơ sở và của nhân dân trong công tác PCTN ở một số nơi chưa được chú trọng phát huy, chưa đem lại hiệu quả rõ rệt trong việc phát hiện, đấu tranh với hành vi tham nhũng.

*b) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:*

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa thường xuyên, hình thức tuyên truyền chưa có đổi mới, sáng tạo.

- Hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách về quản lý kinh tế - xã hội nói chung, lĩnh vực PCTN nói riêng chưa hoàn thiện, thường xuyên thay đổi, thiếu đồng bộ.

- Trách nhiệm, quyết tâm của một số cơ quan, đơn vị, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ PCTN chưa cao, thiếu quyết liệt; chưa quan tâm đúng mức tầm quan trọng của công tác PCTN.

- Hoạt động phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác PCTN chưa được người đứng đầu đơn vị, cơ quan, tổ chức quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, thực hiện còn hình thức.

- Hình thức, chế tài xử lý người đứng đầu đơn vị để xảy ra hành vi tham nhũng, vi phạm pháp luật về PCTN trong đơn vị chưa đủ sức nêu gương, răn đe.

 *c) Đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 về ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham những, lãng phí:*

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, quyết tâm, nhưng đến nay, công tác PCTN ở địa phương vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định. Vấn đề tham nhũng vẫn có những diễn biến phức tạp, tinh vi. Do vậy UBND tỉnh xác định cần tiếp tục kiên trì, kiên quyết thực hiện có hiệu quả cuộc đấu tranh PCTN, xem đây là nhiệm vụ vừa trọng tâm, vừa cấp bách, vừa lâu dài của công tác xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Từ kết quả công tác đấu tranh PCTN trong thời gian qua, UBND tỉnh Quảng Ngãi kiến nghị:

- Tiếp tục hoàn thiện quy định pháp luật PCTN; chỉ đạo triển khai quyết liệt nhiệm vụ kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị để từ đó tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp lý về vấn đề này vì đây là một trong những giải pháp quan trọng để kiềm chế tham nhũng; hoàn thiện quy định về kiểm soát việc thanh toán không dùng tiền mặt và những giải pháp phòng ngừa tham nhũng khác.

- Cần quy định cơ quan chuyên trách thực hiện công tác PCTN từ Trung ương đến địa phương để đảm bảo sự thống nhất, tránh chồng chéo hoặc bỏ trống các nhiệm vụ trong hoạt động PCTN. Trên cơ sở đó có các biện pháp kiện toàn, củng cố theo hướng thống nhất hóa, chuyên môn hóa, với các chế độ, chính sách đặc thù, có quyền hạn tương xứng với nhiệm vụ được giao để có thể đảm đương tốt công tác PCTN trong điều kiện tình hình hiện nay, đặc biệt là cần nâng cao hiệu quả trong công tác phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

- Cần phân cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế để việc chỉ đạo giải quyết được kịp thời, có trách nhiệm, tránh bỏ sót, kéo dài thời gian giải quyết, xử lý.

- Cần cải cách mạnh mẽ hoạt động giám định tư pháp gắn với tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra hoạt động này vì trong thực tiễn thời gian qua công tác giám định còn nhiều bất cập; trong khi Bộ luật hình sự quy định pháp nhân là chủ thể của tội phạm và Bộ luật Tố tụng hình sự đã mở rộng các nguồn chứng cứ và xu hướng hợp tác quốc tế trong lĩnh vực hình sự ngày càng là vấn đề thời sự.

- Có chế tài xác định các tài sản mà người sở hữu, người có tài sản không chứng minh được nguồn gốc hình thành hợp pháp là tài sản phạm pháp và xác định cụ thể các hành vi này là tội phạm nguồn của tội rửa tiền; theo đó, cần sớm hoàn thiện pháp luật về kiểm soát tài chính, kiểm soát giao dịch và hợp đồng dân sự, kinh tế.

Trên đây là Báo cáo tổng kết Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước Liên hợp quốc về PCTN, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thanh tra Chính phủ;- Cục IV – Thanh tra Chính phủ;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Ban Nội chính Tỉnh ủy;- VPUB: PCVP (PT, TD)- Thanh tra tỉnh;- Lưu: VT, NC. | **TM. UBND TỈNH****CHỦ TỊCH****Đặng Văn Minh** |

1. https://motcua.quangngai.gov.vn [↑](#footnote-ref-1)
2. 11 huyện có bộ phận một cửa, 03 huyện đã thành lập Trung tâm hành chính công. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo Quyết định số 1995/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 *(có 248 thủ tục tiếp nhận qua Bộ phận một cửa, 32 thủ tục không qua bộ phận một cửa)*. [↑](#footnote-ref-3)
4. Công văn số 1890/UBND-NC ngày 17/4/2019. [↑](#footnote-ref-4)
5. Văn phòng UBND tỉnh; Sở Xây dựng; Sở Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế; Công thương, Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp & PTNT; Khoa học và Công nghệ; Nội vụ, Tài chính; Ban Dân tộc; BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi; UBND huyện Nghĩa Hành, Lý Sơn, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh; Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm; Trường ĐH Phạm Văn Đồng, Trường CĐ VN-HQ-QN. [↑](#footnote-ref-5)
6. Quy chế số 03/QC-HĐND-UBND-ĐĐBQH-MTTQ [↑](#footnote-ref-6)
7. Vụ án “Lạm dụng chức, quyền hạn chiếm đoạt tài sản” xảy ra tại Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi, khởi tố vụ án hình sự vào năm 2019 [↑](#footnote-ref-7)
8. Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 [↑](#footnote-ref-8)
9. [↑](#footnote-ref-9)